

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày 31-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Cử.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Liên
Ông Lê Đình Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Linh Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại Phòng xử án hình sự, Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 15/2026/TLST - HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB-TA, ngày 24/3/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2026/HSST-QĐ ngày 30/3/2026 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1979, tại xã P, tỉnh Tuyên Quang. Nơi thường trú: Tổ dân phố G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc K, sinh năm 1945 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1952; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/7/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00016/QĐ-XPHC đối với Vũ Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình phạt tiền 750.000 đồng (B trăm năm mươi nghìn đồng). Đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh T. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lương Văn T1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 12/9/2025, khi đi chợ tại xã C, tỉnh Tuyên Quang, Lương Văn T1 (sinh năm 1991, trú tại Thôn B, xã C, tỉnh Tuyên Quang) gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đang sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức đốt hít qua giấy bạc vào cơ thể, T1 xin cùng sử dụng và được người này đồng ý, Trọng hít ma túy khoảng 01 đến 02 hơi rồi bỏ đi. Khoảng 07 giờ 00 ngày 16/9/2025, T1 bắt xe khách đi từ xã C, tỉnh Tuyên Quang đến xã Q, tỉnh Tuyên Quang để thăm vợ là chị Trần Thị L (sinh năm 1992, trú tại Thôn B, xã Q, tỉnh Tuyên Quang). Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, T1 nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đã gọi điện thoại cho Vũ Văn T (sinh năm 1979, trú tại Tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang) hỏi có sử dụng ma túy không. Do cũng là người nghiện, T đồng ý nhưng không biết chỗ mua. T1 nói với T: “để em gọi cho chỗ này một tí xem nó có còn hàng không”, T nhờ T1 mua hộ ma túy Heroine với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Sau đó, T1 sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua ứng dụng Telegram với một người không rõ nhân thân, lai lịch để mua ma túy Heroine với số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và yêu cầu chia thành hai gói. Người bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đồng ý và hướng dẫn T1 đến khu vực cầu N thuộc xã L, tỉnh Tuyên Quang để giao ma túy. Sau đó, T1 gọi điện báo T đi xe máy xuống Km 21 chờ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23B1-679.77 đến ngã ba K, xã V, tỉnh Tuyên Quang đón T1. Sau khi xuống xe khách, T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23B1-679.77 chở T đi đến khu vực đầu cầu K 21 rồi dừng lại. T1 bảo T xuống chờ vì sợ đi đông người sẽ không mua được ma túy. T xuống xe và đưa cho T1 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhờ mua ma túy. T1 tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn giao ma túy. T1 đi khoảng 1,5 km đến khu vực cầu N thuộc xã L, tỉnh Tuyên Quang, gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm, đi xe Honda Wave màu trắng (không nhớ biển kiểm soát). T1 đưa số tiền 500.000 đồng (200.000 đồng của T1 và 300.000 đồng của T) cho người đàn ông để mua ma túy loại Heroine. Sau khi nhận tiền, người đàn ông chỉ tay ra phía sau T1, hướng xuống đất và nói: “ở kia”. T1 đi đến vị trí người đàn ông chỉ dẫn, thấy dưới đất có 02 (hai) gói nhỏ, gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng, 01 (một) gói bằng tờ tiền 1.000 đồng, bên trong mỗi gói đều chứa ma túy Heroine dạng bột màu trắng. T1 nhặt 02 (hai) gói cho vào túi quần, rồi điều khiển xe quay lại chỗ T đang đợi và giao xe cho T điều khiển. Khi đi đến đoạn đường vắng, T1 bảo T dừng xe và đưa cho T 01 (một) gói bằng tờ tiền 1.000 đồng. Trọng cất 01 (một) gói giấy màu trắng vào bên trong ốp điện thoại di động Samsung Galaxy A06, màu đen. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe đi về hướng phường H, tỉnh Tuyên Quang. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực K Quốc lộ B thuộc thôn A, xã V, tỉnh Tuyên Quang, T và T1 bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh T yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả xét

nghiệm nước tiểu bằng que thử loại BCA Testkit đối với Vũ Văn T và Lương Văn T1 dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định, Vũ Văn T là người nghiện ma túy, hiện đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh T từ ngày 19/12/2021 đến nay. Khoảng 09 giờ 00 ngày 13/9/2025, T đến cơ sở điều trị uống thuốc Methadone theo lịch. Khi đến gần cổng cơ sở điều trị, T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đến hỏi: “làm phát không”, Tân hiểu là người đàn ông bán ma túy nên đồng ý. T đưa số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) cho người đàn ông và nhận lại 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng, dạng túi zip có viền đỏ, bên trong chứa ma túy Heroine, 01 (một) xi-lanh có kim tiêm và 01 ống nước cất. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống thuốc Methadone, T tiếp tục cầm túi nilon màu đen chứa ma túy Heroine và công cụ sử dụng đi đến khu vực bờ sông M (cách Cơ sở điều trị Methadone khoảng 300m) để sử dụng. Tại đây, Tân pha ma túy Heroine với nước cất, rồi sử dụng xi-lanh hút dung dịch ma túy đã pha và tiêm vào tĩnh mạch tay phải.

Ngày 16/9/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ được của Vũ Văn T (ký hiệu A2) và Lương Văn T1 (ký hiệu A1).

Tại bản Kết luận giám định số 1196/KL-KTHS ngày 24/9/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh T, kết luận:

Mẫu cần giám định ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,043 gam (Không phải không bốn ba gam);

Mẫu cần giám định ký hiệu A2 là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,031 gam (không phải không ba một gam).

Ngày 16/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh T đã tiến hành trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của Vũ Văn T và Lương Văn T1.

Tại bản Kết luận giám định số 1197/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh T, kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Vũ Văn T tìm thấy chất ma túy Morphine, 6-MAM (Morphine, 6-MAM là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong nước tiểu).

Tại bản Kết luận giám định số 1198/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh T, kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Lương Văn T1 tìm thấy chất ma túy Morphine (M là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong nước tiểu).

Quá trình điều tra đã tiến hành thu giữ và xử lý các vật chứng sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, gắn 01 ốp điện thoại di động chất liệu nhựa dẻo, màu xanh, số Imei: 351579119174633, Imei2: 351580119174031, loại màn hình cảm ứng, mặt trước bị xước, không bật được nguồn, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của điện thoại, được cho vào phong bì niêm phong theo quy định.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A06, gắn 01 ốp điện thoại bằng chất liệu nhựa dẻo, màu đen, số Imei: 159122725162472, Imei2: 359186555162472, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không tiến hành kiểm tra trong máy, được cho vào phong bì niêm phong theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave mang BKS: 23B1-679.XX đã được niêm phong theo quy định (có chia khóa kèm theo).

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A-065623 còn nguyên vẹn, trên túi niêm phong có các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong chứa 0,055g (*không thấy không năm năm gam*) chất ma túy, loại Heroine.

Những vật chứng này được chuyển đến Phòng thi hành án Dân sự Khu vực 4 - Tuyên Quang để quản lý theo quy định.

Cáo trạng số: 34/CT-VKSKV4 ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Tuyên Quang. Quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo T đã khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) trong thời gian điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị Methadone thuộc trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Tuyên Quang thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị với Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 24 tháng đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/11/2025.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A-065623 còn nguyên vẹn, trên túi niêm phong có các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong chứa 0,055g (*Không thấy không năm năm gam*) chất ma túy, loại Heroine;

- Trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp các vật chứng gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, gắn 01 ốp điện thoại bằng chất liệu nhựa dẻo; màu xanh, số I: 351579119174633, Imei2: 351580119174031, máy đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra trong máy,

được cho vào phong bì niêm phong theo quy định; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A06, gắn 01 ốp điện thoại bằng chất liệu nhựa dẻo, màu đen, số Imei: 159122725162472, Imei2: 359186555162472, máy đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra trong máy, được cho vào phong bì niêm phong theo quy định; 01 (một) xe mô tô mang BKS: 2381-679.XX đã được niêm phong theo quy định (có chìa khóa kèm theo).

Phản tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn T1. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án việc vắng mặt không ảnh hưởng tới việc xét xử. Do vậy, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với biên bản xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể; các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Mặc dù đang trong thời gian điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị Methadone thuộc trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh T nhưng ngày 13/9/2025 bị cáo Vũ Văn T vẫn sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine). Kết luận giám định số 1197/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh T, kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Vũ Văn T tìm thấy chất ma túy Morphine, 6-MAM. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) như cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

... ”

[5] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian cai nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Mặc dù bị cáo đã được vận động tham gia điều trị nghiện bằng thuốc Methadone nhưng bị cáo không chấp hành mà tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng chất ma túy, không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn gây ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện, biết tuân thủ pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình quy định tại điểm các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, gắn 01 ốp điện thoại bằng chất liệu nhựa dẻo, màu xanh, số Imei: 351579119174633, Imei2: 351580119174031 thu giữ của Vũ Văn T và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A06, gắn 01 ốp điện thoại bằng chất liệu nhựa dẻo, màu đen, số Imei: 159122725162472, Imei2: 359186555162472 thu giữ của Lương Văn T1. Sau khi mua được ma túy trên đường đi từ Vị X lên phường H thì bị lực lượng Công an thu giữ. Vật chứng là 02 chiếc điện thoại trên của Vũ Văn T và Lương Văn T1 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8.2] Đối với 01 (một) xe mô tô mang BKS: 23B1-679.77 qua điều tra, xác minh ngày 16/9/2025 Vũ Văn T sử dụng để đi từ phường H đến xã V gặp T1 để mua ma túy để sử dụng. Sau khi T và T1 mua được ma túy trên đường đi từ

Vị X lên phường H thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra và T2 nhanh đối với T và T1 có dương tính với chất ma túy. Do vậy, lực lượng CSGT đã lập biên bản xử phạt hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ và thu giữ chiếc xe mô tô trên. Chiếc xe mô tô có đặc điểm trên của Vũ Văn T không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[8.3] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A-065623 còn nguyên vẹn, trên túi niêm phong có các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong chứa 0,055g (*Không thấy không năm năm gam*) chất ma túy, loại Heroine.

[9] Những tình tiết khác có liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vũ Văn T ngày 13/9/2025 tại khu vực cổng Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh T và người đàn ông đã cho Lương Văn T1 sử dụng ma túy ngày 12/9/2025 tại xã C, tỉnh Tuyên Quang: Quá trình điều tra xác định T và T1 đều không biết rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng này, không cung cấp được đặc điểm nhận dạng cụ thể. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách nội dung liên quan để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[10] Khối lượng chất ma túy loại Heroine mà bị cáo Vũ Văn T tàng trữ ngày 16/9/2025 là 0,031 gam (*Không thấy không ba mươi một gam*), chưa đủ định lượng tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do vậy, Công an xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Văn T1 vào ngày 16/9/2025 tại khu vực cầu N thuộc xã L, tỉnh Tuyên Quang: Quá trình điều tra xác định T1 không biết rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng, không mô tả được cụ thể đặc điểm nhận dạng. Sau khi thực hiện việc mua bán ma túy, T1 đã xóa toàn bộ nội dung trao đổi liên quan trên tài khoản mạng xã hội. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách nội dung này để tiếp tục xác minh, làm rõ; khi có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/9/2025 và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 16/9/2025 của Lương Văn T1: Do T1 không thuộc các trường hợp phải xử lý theo Điều 256a Bộ luật hình sự, khối lượng ma túy Heroine Trạng tàng trữ là 0,043 gam chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do vậy, Công an xã V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo T không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đồng thuận với Hội đồng xét xử được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo T bị bắt tạm giam ngày 11/11/2025, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số PS3A-065623 còn nguyên vẹn, trên túi niêm phong có các dòng chữ viết tay, có các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có chứa 0,055g (Không phải không năm năm gam) chất ma túy loại Heroine và các vỏ bao gói niêm phong cũ và dấu tròn đỏ của Phòng K1 tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho Vũ Văn T: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, màu xanh, gắn 01 ốp điện thoại di động chất liệu nhựa dẻo, loại màn hình cảm ứng, mặt trước máy bị xước, không bật được nguồn, không kiểm tra tình trạng bên trong, máy đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA mang BKS: 23B1-679.XX màu sơn trắng, bên trái lắp 01 gương lùn, bên phải không lắp gương, kèm theo 01 chìa khóa, bên trên có dính 01 tờ giấy niêm phong của Phòng C1 Công an tỉnh T, xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong của máy.

- Trả lại cho Lương Văn T1: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A 6, màu đen, gắn 01 ốp điện thoại bằng chất liệu nhựa dẻo, loại màn hình cảm ứng, không bật được nguồn, không kiểm tra tình trạng bên trong, máy đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Tuyên Quang 16 giờ 00 phút ngày 27/3/2026).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp l

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 4-Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hs, HSTHA, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Cử